TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ KỸ THUẬT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA CHÍNH TRỊ VÀ LUẬT

Ngành đào tạo: LUẬT
Trình độ đào tạo: Đại học
Chương trình đào tạo: LUẬT

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: LUẬT DÂN SỰ 1

Mã học phần: CIVI221939

2. Tên Tiếng Anh: CIVIL LAW 1

3. Số tín chỉ: 2 tín chỉ (2/0/4) (2 tín chỉ lý thuyết, 0 tín chỉ thực hành, 4 tín chỉ tự học)

4. Tổng số tiết giảng dạy trên lớp: 30 tiết

5. Giảng viên phụ trách học phần

a) Giảng viên phụ trách chính: TS. Trương Thị Tường Vi

b) Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:TS. Trần Ngọc Tuấn, ThS. Nguyễn Lê Thảo Hà, ThS. Phạm Hữu Tâm

6. Điều kiện tham gia học tập học phần:

a) Học phần tiên quyết: Lý luận chung nhà nước và pháp luật

b) Học phần trước: Luật Hiến Pháp

7. Mục tiêu học phần:

Là học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành, Luật Dân sự 1 giúp người học nắm vững và hệ thống hóa các vấn đề lý luận chung của luật dân sự nền tảng quan trọng cho việc nghiên cứu các chế định cụ thể trong lĩnh vực dân sự. Học phần đồng thời rèn luyện tư duy pháp lý nền tảng, khả năng phân tích các quan hệ dân sự, tạo tiền đề cho việc phát triển kỹ năng hành nghề luật. Học phần góp phần tích lũy năng lực nghề nghiệp và đáp ứng các chuẩn đầu ra về tư duy pháp lý, kỹ năng phân tích và làm việc nhóm trong chương trình đào tạo cử nhân Luật.

8. Chuẩn đầu ra của học phần (CLOs)

CLOs	**Mô tả** *(Sau khi học xong học phần này, người học có thể)*	**PLOs/ PI(s)**	**TĐNL**
CLO1	Phân tích và vận dụng được kiến thức lý thuyết và thực tiễn cơ bản của môn Luật Dân sự 1, tập trung vào các nội dung nền tảng như chủ thể của quan hệ pháp luật dân sự, năng lực pháp luật và năng lực hành vi dân sự của cá nhân và pháp nhân, giao dịch dân sự và điều kiện có hiệu lực của giao dịch, đại diện, thời hiệu, tài sản và quyền sở hữu, nhằm nhận diện, phân tích và lập luận để giải quyết các vấn đề pháp lý phát sinh theo quy định của Bộ luật Dân sự 2015.	PI2.2	4

CLO2	Đánh giá các vấn đề pháp lý trong phạm vi môn Luật Dân sự 1 thông qua tư duy phản biện, thể hiện ở khả năng xem xét tính hợp lý và tính công bằng của các quy định liên quan đến năng lực hành vi dân sự, điều kiện có hiệu lực của giao dịch dân sự, đại diện, thời hiệu, tài sản và quyền sở hữu; từ đó xây dựng các lập luận có căn cứ pháp lý nhằm giải thích và làm rõ vấn đề.	PI 4.2	4
CLO3	Phân tích tình huống pháp lý trong môn Luật Dân sự 1 để xác định đúng vấn đề pháp lý cốt lõi, như xác định tư cách chủ thể, năng lực hành vi dân sự, điều kiện có hiệu lực hoặc vô hiệu của giao dịch dân sự, quan hệ đại diện, thời hiệu hay quyền sở hữu đối với tài sản; đồng thời lựa chọn và áp dụng đúng các quy phạm pháp luật tương ứng trong Bộ luật Dân sự 2015 để làm cơ sở giải quyết.	PI6.1	4
	Đánh giá toàn diện các dữ kiện trong tình huống thuộc phạm vi môn Luật Dân sự 1 nhằm đưa ra tư vấn và đề xuất giải pháp pháp lý phù hợp, bao gồm việc xác định hiệu lực hoặc vô hiệu của giao dịch dân sự, xác lập hoặc bảo vệ quyền sở hữu, xác định hệ quả pháp lý cơ bản gắn với giao dịch và chủ thể, đảm bảo giải quyết vấn đề phù hợp với quy định của Bộ luật Dân sự 2015.	PI6.2	5

9. Nội dung chi tiết học phần

Tiết	Nội dung	CĐR học phần	TĐNL	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
1 - 4	**Chương 1. Khái quát về Luật Dân sự Việt Nam (4/0/8)**				
	A. Nội dung dạy học trên lớp (4) ❖ Nội dung học trực tuyến - Xem tài liệu và làm bài tập trên trang LMS ❖ Nội dung chính trên lớp - Đối tượng và phương pháp điều chỉnh của Luật Dân sự - Định nghĩa Luật Dân sự Việt Nam và phân biệt Luật Dân sự với các ngành luật khác - Sơ lược lịch sử phát triển của Luật Dân sự Việt Nam - Nguồn của Luật Dân sự Việt Nam - Quy phạm pháp luật dân sự - Áp dụng Luật Dân sự, áp dụng tập quán.	CLO1 CLO2 CLO3	4 4 5	Thuyết trình, Đàm thoại	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc trắc nghiệm.

Tiết	Nội dung	CĐR học phần	TĐNL	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
	B. Các nội dung và hoạt động tự học ở nhà (8) - Nhiệm vụ của Luật Dân sự - Những nguyên tắc cơ bản của Luật Dân sự - Hiệu lực của bộ luật dân sự				
5 - 8	**Chương 1. Khái quát về Luật Dân sự Việt Nam (tiếp theo) (4/0/8)**				
	A. Nội dung dạy học trên lớp (4) ❖ Nội dung học trực tuyến - Xem tài liệu và làm bài tập trên trang LMS ❖ Nội dung chính trên lớp - Áp dụng tương tự Luật Dân sự - Áp dụng án lệ. - Áp dụng lẽ công bằng và các nguyên tắc chung của Bộ Luật Dân sự	CLO1 CLO2 CLO3	4 4 5	Thuyết trình, Đàm thoại	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc trắc nghiệm
	B. Các nội dung và hoạt động tự học ở nhà (8) - Nghiên cứu các án lệ về dân sự đã được công bố				
9 - 12	**Chương 2. Quan hệ pháp luật Dân sự (4/0/8)**				
	A. Nội dung dạy học trên lớp (4) ❖ Nội dung học trực tuyến - Xem tài liệu và làm bài tập trên trang LMS ❖ Nội dung chính trên lớp - Khái niệm về quan hệ pháp luật dân sự - Cá nhân - Chủ thể của quan hệ pháp luật dân sự + Năng lực pháp luật dân sự của cá nhân + Năng lực hành vi dân sự của cá nhân + Giám hộ	CLO1 CLO2 CLO3	4 4 5	Thuyết trình, Đàm thoại	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc trắc nghiệm.

Tiết	Nội dung	CĐR học phần	TĐNL	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
	- Pháp nhân - Chủ thể của quan hệ pháp luật dân sự + Khái niệm pháp nhân + Địa vị pháp lý và yếu tố lý lịch của pháp nhân + Thành lập và chấm dứt pháp nhân - Chủ thể trong quan hệ pháp luật dân sự có sự tham gia của hộ gia đình, tổ hợp tác, tổ chức khác không có tư cách pháp nhân + Hộ gia đình + Tổ hợp tác + Các tổ chức khác không có tư cách pháp nhân				
	B. Các nội dung và hoạt động tự học ở nhà (8) - Giải quyết tình huống về tư cách pháp nhân và các chủ thể trong quan hệ pháp luật dân sự không có tư cách pháp nhân.				
13 - 16	**Chương 3. Giao dịch dân sự, đại diện, thời hạn, thời hiệu (4/0/8)**				
	A. Nội dung dạy học trên lớp (4) ❖ Nội dung học trực tuyến - Xem tài liệu và làm bài tập trên trang LMS ❖ Nội dung chính trên lớp - Khái niệm, ý nghĩa, phân loại giao dịch dân sự - Điều kiện có hiệu lực của giao dịch dân sự - Giao dịch dân sự vô hiệu và hậu quả pháp lý của giao dịch dân sự vô hiệu, bảo vệ người thứ ba ngay tình khi giao dịch dân sự vô hiệu. - Đại diện + Khái niệm, phân loại đại diện + Phạm vi thẩm quyền đại diện	CLO1 CLO2 CLO3	4 4 5	Thuyết trình, Đàm thoại	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc trắc nghiệm.

Tiết	Nội dung	CĐR học phần	TĐNL	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
	+ Chấm dứt đại diện				
	B. Các nội dung và hoạt động tự học ở nhà (8) - Bảo vệ người thứ ba ngay tình khi giao dịch dân sự vô hiệu. - Phân biệt đại diện và giám hộ				
17 - 20	**Chương 3. Giao dịch dân sự, đại diện, thời hạn, thời hiệu (tiếp theo) (4/0/8)**				
	A. Nội dung dạy học trên lớp (4) ❖ Nội dung học trực tuyến - Xem tài liệu và làm bài tập trên trang LMS ❖ Nội dung chính trên lớp - Thời hạn: + Khái niệm + Phân loại thời hạn + Cách tính thời hạn - Thời hiệu: + Khái niệm + Phân loại thời hiệu + Các tính thời hiệu	CLO1 CLO2 CLO3	4 4 5	Thuyết trình, Đàm thoại	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc trắc nghiệm.
	B. Các nội dung và hoạt động tự học ở nhà: (8) - Xác định thời hạn, thời hiệu trong các vụ án dân sự cụ thể				
21 - 24	**Chương 4. Tài sản, quyền sở hữu và các quyền khác đối với tài sản (4/0/8)**				
	A. Nội dung dạy học trên lớp (4) ❖ Nội dung học trực tuyến - Xem tài liệu và làm bài tập trên trang LMS ❖ Nội dung chính trên lớp - Tài sản	CLO1 CLO2 CLO3	4 4 5	Thuyết trình, Đàm thoại	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc trắc nghiệm. Học tập dự án

Tiết	Nội dung	CĐR học phần	TĐNL	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
	+ Khái niệm tài sản + Phân loại tài sản - Quyền sở hữu, và các quyền khác đối với tài sản + Khái niệm sở hữu, quyền sở hữu, các quyền khác đối với tài sản - Các quyền khác đối với tài sản + Quyền đối với bất động sản liền kề + Quyền hưởng dụng + Quyền bề mặt - Bảo vệ quyền sở hữu, quyền khác đối với tài sản + Khái niệm bảo vệ quyền sở hữu, quyền khác đối với tài sản + Các phương thức bảo vệ quyền sở hữu, quyền khác đối với tài sản				cá nhân/nhóm
	B. Các nội dung và hoạt động tự học ở nhà (8) - Quá trình phát triển của pháp luật về quyền sở hữu ở nước ta. Làm bài tập tình huống. - Căn cứ xác lập và chấm dứt quyền khác đối với tài sản. Làm bài tập tình huống.				
25 - 28	**Chương 5. Thừa kế (4/0/8)**				
	A. Nội dung dạy học trên lớp (4) ❖ Nội dung học trực tuyến - Xem tài liệu và làm bài tập trên trang LMS ❖ Nội dung chính trên lớp - Khái niệm thừa kế, quyền thừa kế + Khái niệm thừa kế, quyền thừa kế + Mối quan hệ giữa quyền thừa kế và quyền sở hữu - Các nguyên tắc của thừa kế + Khái niệm nguyên tắc của thừa kế	CLO1 CLO2 CLO3	4 4 5	Thuyết trình, Đàm thoại	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc trắc nghiệm.

Tiết	Nội dung	CĐR học phần	TĐNL	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
	+ Nội dung các nguyên tắc của pháp luật thừa kế - Một số quy định chung về thừa kế + Người để lại di sản thừa kế + Người thừa kế - Thời điểm mở thừa kế, địa điểm mở thừa kế + Di sản thừa kế + Người quản lý di sản - Những người có quyền thừa kế của nhau mà chết cùng một thời điểm + Những người không được hưởng di sản + Thời hiệu khởi kiện về thừa kế - Thừa kế theo pháp luật + Khái niệm thừa kế theo pháp luật + Những trường hợp thừa kế theo pháp luật + Diện và hàng thừa kế theo pháp luật + Thừa kế thế vị				
	B. Các nội dung và hoạt động tự học ở nhà (8) - Sơ lược quá trình phát triển về quyền thừa kế của Việt Nam.				
29 - 30	**Chương 5: Thừa kế (tiếp theo) (4/0/8)**				
	A. Nội dung dạy học trên lớp (4) ❖ Nội dung học trực tuyến - Xem tài liệu và làm bài tập trên trang LMS ❖ Nội dung chính trên lớp - Thừa kế theo di chúc + Khái niệm di chúc và thừa kế theo di chúc + Người lập di chúc + Người thừa kế theo di chúc	CLO1 CLO2 CLO3	4 4 5	Thuyết trình, Đàm thoại	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc trắc nghiệm.

Tiết	Nội dung	CĐR học phần	TĐNL	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
	+ Người thừa kế không phụ thuộc vào nội dung của di chúc + Các điều kiện có hiệu lực của di chúc + Hiệu lực pháp luật của di chúc - Thanh toán và phân chia di sản thừa kế + Thanh toán các nghĩa vụ tài sản của người chết để lại + Phân chia di sản thừa kế + Hạn chế phân chia di sản				
	B. Các nội dung và hoạt động tự học ở nhà (8) - Di sản dùng vào việc thờ cúng - Di tặng di chúc và thừa kế - Phân chia di sản trong một số trường hợp cụ thể.				

10. Ma trận tương quan giữa phương pháp dạy học và phương pháp kiểm tra - đánh giá

Chuẩn đầu ra học phần ***Phương pháp dạy học***	***CLO1***	***CLO2***	***CLO3***
Thuyết trình	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc trắc nghiệm.	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc trắc nghiệm.	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc trắc nghiệm.
Đàm thoại	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc câu hỏi tìm kiếm.	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc câu hỏi tìm kiếm.	Câu hỏi giải thích/chứng minh hoặc câu hỏi tìm kiếm.

11. Kế hoạch đánh giá kết quả học tập

- Thang điểm: 10

- Quy định về đánh giá kết quả học tập:

+ Theo Điều 11, Quyết định số 3811/QĐ-ĐHSPKT ngày 31/12/2024 của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHSPKT TPHCM) về Quy chế đào tạo trình độ đại học.

+ Theo Điều 19, Quyết định số 2378/QĐ-ĐHSPKT ngày 24/8/2022 của Trường ĐHSPKT TPHCM về Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ.

+ Theo Điều 17, Quyết định số 294/QĐ-ĐHSPKT ngày 25/01/2024 của Trường ĐHSPKT TPHCM về Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ.

- Kế hoạch kiểm tra - đánh giá:

TT	Nội dung	CLOs	TĐNL	PP đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Đánh giá quá trình						**50**
Lần 1	Chuyên cần			Điểm danh trên lớp hàng tuần	Bảng điểm danh hàng tuần	*10*
Lần 2	Chương 1,2	CLO1 CLO2 CLO3	4	Viết; Vấn đáp, Quan sát, trắc nghiệm	Câu hỏi Trắc nghiệm/ Tự luận	*10*
Lần 3	Chương 3,4	CLO2 CLO3	5	Viết; Vấn đáp, Quan sát,trắc nghiệm	Câu hỏi Trắc nghiệm/ Tự luận	*20*
Lần 4	Chương 5	CLO2 CLO3 CLO4	5	Viết; Vấn đáp, Quan sát,trắc nghiệm	Câu hỏi Trắc nghiệm/ Tự luận	*10*
Đánh giá cuối kỳ (Hình thức: Tự luận, Trắc nghiệm, Vấn đáp...)						**50**
	Bao quát tất cả các nội dung của môn học	CLO1 CLO2 CLO3	4 4 5	Thi tự luận	Thang điểm	*50*

12. Tài liệu học tập

- Giáo trình chính:

[1] Chế Mỹ Phương Đài, Nguyễn Xuân Quang. Giáo trình những quy định chung về Luật dân sự. NXB. Hồng Đức, năm 2022;

[2] Trường Đại học Luật Hà Nội, Giáo trình Luật Dân sự Việt Nam , NXB tư pháp(2025)

[3] Lê Minh Hùng, Giáo trình Pháp luật về tài sản, quyền sở hữu và thừa kế, NXB Hồng Đức, năm 2022;

- Tài liệu tham khảo:

- Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

13. Đạo đức khoa học và quyền tác giả

a) Đạo đức khoa học

Người học phải tuân thủ nghiêm quy định về đạo đức trong nghiên cứu khoa học (Quyết định số 1047/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/3/2022 của Trường ĐHSPKT TPHCM về việc ban hành quy định về đạo đức trong nghiên cứu khoa học, kiểu trích dẫn tài liệu tham khảo và chống đạo văn sản phẩm học thuật) và các quy định hiện hành [1]. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức đạo văn (sao chép) nào trong quá trình học cũng như khi làm báo cáo hay thi cử. Mọi vi phạm về đạo đức khoa học sẽ được xử lý theo quy định.

b) Quyền tác giả

Toàn bộ nội dung giảng dạy, tài liệu học tập của học phần này được bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ (theo Quyết định số 1402/QĐ-ĐHSPKT ngày 14/5/2025 của Trường ĐHSPKT TPHCM về việc ban hành quy định hoạt động khoa học và công nghệ) và các quy định hiện hành [2]. Nghiêm cấm bất kỳ hình thức sao chép, chia sẻ mà chưa được sự cho phép của tác giả.

14. Ngày phê duyệt lần đầu: *<ngày tháng năm*

15. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa	Trưởng Bộ môn	Nhóm biên soạn
TS. Nguyễn Thị Phượng	**TS. Nguyễn Thị Tuyết Nga**	**TS. Trương Thị Tường Vi**

16. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Nội dung cập nhật Đề cương chi tiết lần 1: *<ngày/tháng/năm>*	*<Người cập nhật ký và ghi rõ họ tên>*
Nội dung cập nhật Đề cương chi tiết lần 2: *<ngày/tháng/năm>*	Tổ trưởng Bộ môn: *<Đã đọc và thông qua>*

[1] [2] Trường hợp các văn bản viện dẫn được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo các văn bản tại thời điểm đó.
[2]